

Thời gian : 18h15 - 09/09/2026 - Phòng : 508 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206251968	Nguyễn Phạm Việt Anh	13/11/2004	Quảng Trị	32CHT5						
2	28212100198	Phạm Ngọc Chương	21/06/2004	Quảng Ngãi	32CHT5						
3	29212338519	Trịnh Văn Đức	29/05/2005	Quảng Nam	32CHT5						
4	29206558609	Trương Thị Thanh Hà	01/10/2005	Quảng Nam	32CHT5						
5	28216202219	Trần Chí Hào	09/10/2004	Đắk Nông	32CHT5						
6	28212347202	Phạm Văn Hậu	08/08/2004	Đắk Nông	32CHT5						
7	28202702979	Trương Thị Diệu Hoa	08/08/2004	Đà Nẵng	32CHT5						
8	28205134887	Lê Trịnh Kim Hoanh	30/10/2004	Quảng Ngãi	32CHT5						
9	29212364094	Hoàng Thế Mạnh	15/06/2005	Nghệ An	32CHT5						
10	28214632280	Đinh Quốc Ngọc	31/07/2004	Đà Nẵng	32CHT5						
11	27212424015	Nguyễn Đức Nguyên	30/10/2003	Quảng Trị	32CHT5						
12	28216204166	Trần Hữu Nguyên	05/09/2004	Đà Nẵng	32CHT5						
13	29212326219	Nguyễn Đăng Nguyên	22/09/2005	Quảng Trị	32CHT5						
14	28212252266	Phạm Minh Nhật	27/12/2004	Thừa Thiên Huế	32CHT5						
15	28212601449	Nguyễn Quốc Phong	09/07/2004	Đà Nẵng	32CHT5						
16	28212654773	Nguyễn Văn Phong	20/05/2004	Quảng Ngãi	32CHT5						
17	28204455009	Lê Lan Anh	23/09/2003	Đà Nẵng	31SBN8						Thi lại
18	29207150572	Phan Quỳnh Như	15/07/2005	Gia Lai	31TBN10						Thi lại
19	29207160440	Đồng Huyền Trang	08/06/2005	Bình Định	31TBN10						Thi lại
20	30206753926	Thị Thị Bảo Ngân	21/05/2006	Quảng Nam	32CBN4						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 09/09/2026 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29212322369	Nguyễn Cao Minh	Thành	08/12/2005	Quảng Nam	32CHT5					
2	28201153429	Nguyễn Kiều	Trình	16/06/2004	Hà Tĩnh	32CHT5					
3	29206534378	Mai Thị Ngân	Trình	05/05/2005	Quảng Nam	32CHT5					
4	31206669358	Nguyễn Võ Khánh	Vân	07/02/2007	Đà Nẵng	32CHT5					
5	29212355091	Đặng Khải	Viên	09/07/2005	Đà Nẵng	32CHT5					
6	29212251115	Ngô Vạn	Đức	30/11/2005	Đà Nẵng	32CSC4					
7	29212243441	Võ Đông	Dũng	18/03/2004	Đà Nẵng	32CSC4					
8	29212256589	Trương Phan	Duy	21/11/2005	Phú Yên	32CSC4					
9	30209349918	Phan Lê Hồng	Duyên	12/10/2006	Đà Nẵng	32CSC4					
10	28205204051	Huỳnh Ngọc Gia	Hân	28/06/2004	Khánh Hòa	32CSC4					
11	29211136954	Lê Thanh	Hiếu	13/09/2005	Đà Nẵng	32CSC4					
12	27212146716	Đặng Văn	Khoa	17/02/2003	Kon Tum	32CSC4					
13	29212241630	Phan Thanh	Lâm	24/12/2004	Quảng Bình	32CSC4					
14	26214300375	Nguyễn Bảo	Liêm	06/06/2001	Đà Nẵng	32CSC4					
15	30207162356	Đặng Nguyễn Hoàn	Nhật	10/06/2006	Phú Yên	32CSC4					
16	28202900115	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	12/01/2003	Bến Tre	32CSC4					
17	28215033221	Hoàng Hữu Đức	Nin	26/06/2004	Quảng Trị	32CSC4					
18	29206258138	Lê Khánh	Quyên	04/09/2005	Đà Nẵng	32CSC4					
19	26214328999	Nguyễn Võ	Sỹ	30/07/2002	Đà Nẵng	32CSC4					
20	30218026607	Nguyễn Ngọc	Thiệu	04/09/2005	Quảng Ngãi	32CSC4					
21	29208157363	Ngô Hoài	Thu	30/04/2005	Quảng Nam	32CSC4					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 09/09/2026 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29208258174	Đặng Thị Minh	Thư	28/05/2005	Quảng Nam	32CSC4					
2	0856544801	Lê Thảo	Trâm	15/10/2003	Đà Nẵng	32CSC4					
3	30204653436	Đoàn Thị Kiều	Trinh	25/06/2006	Quảng Bình	32CSC4					
4	30207136897	Lê Tú	Uyên	23/10/2006	Kon Tum	32CSC4					
5	28214801746	Hồ Long	Vũ	08/09/2004	Quảng Trị	32CSC4					
6	28208004796	Đinh Thị Kiều	Vy	11/09/2004	Quảng Nam	32CSC4					
7	29206547638	Bùi Kim	Ánh	22/11/2005	Quảng Nam	32TBN7					
8	28212300678	Nguyễn Quốc	Bảo	10/10/2004	Quảng Ngãi	32TBN7					
9	27215453336	Phạm Trương Thành Danh		21/02/2003	Gia Lai	32TBN7					
10	29218153771	Trần Thanh	Đạt	24/05/2005	Quảng Nam	32TBN7					
11	30205150456	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	12/10/2005	Quảng Ngãi	32TBN7					
12	28206500648	Trịnh Thị Quý	Hoài	03/01/2004	Quảng Nam	32TBN7					
13	29206562208	Lê Thị Kim	Hoàng	04/07/2005	Quảng Nam	32TBN7					
14	28210241709	Trần Minh	Hy	16/11/2004	Quảng Nam	32TBN7					
15	28215149245	Nguyễn Đắc Anh	Khoa	20/06/1999	Đà Nẵng	32TBN7					
16	062085000123	Nguyễn Hữu	Minh	10/06/1985	Quảng Ngãi	32TBN7					
17	29207160272	Nguyễn Thu	Ngân	14/08/2005	Bình Định	32TBN7					
18	26211235902	Lê Đức	Thành	31/08/2002	Quảng Bình	32TBN7					
19	28217354024	Nguyễn Lê Phước	Tiến	04/08/2004	Tây Ninh	32SHT4					Thi lại
20	30206550224	Phạm Thị Khánh	Linh	12/03/2006	Quảng Trị	32TBN6					Thi lại
21	28212341542	Nguyễn Phước	Tuấn	19/07/2004	Quảng Nam	32TBN6					Hoãn T7/26

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 09/09/2026 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206600758	Đặng Vi	Thảo	27/02/2004	Hồ Chí Minh	32TBN7					
2	29207129715	Lê Phương	Thảo	29/05/2005	Phú Yên	32TBN7					
3	29208055427	Nguyễn Thị	Thảo	14/10/2005	Quảng Nam	32TBN7					
4	29218050157	Bùi Thị Phương	Thảo	16/09/2005	Quảng Nam	32TBN7					
5	29207160392	Võ Nguyễn Ngân	Thùy	21/09/2005	Bình Định	32TBN7					
6	29207123427	Nguyễn Hoa Tóc	Tiên	30/07/2005	Quảng Ngãi	32TBN7					
7	28212300385	Trần Đức	Tính	24/10/2004	Bình Định	32TBN7					
8	29204764382	Lê Nguyễn Bảo	Trân	04/10/2005	Đà Nẵng	32TBN7					
9	29207130161	Hồ Ngọc Huyền	Trân	06/08/2005	Bình Định	32TBN7					
10	29206523128	Trương Thị Thảo	Trang	28/07/2005	Quảng Nam	32TBN7					
11	29207160439	Cù Phan Thị Thùy	Trang	07/02/2005	Đắk Lắk	32TBN7					
12	29204764172	Bạch Thị Thu	Triệu	02/10/2005	Quảng Ngãi	32TBN7					
13	29206546287	Lê Thị	Trinh	23/01/2005	Quảng Nam	32TBN7					
14	29208062798	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	01/05/2005	Quảng Nam	32TBN7					
15	29207160216	Phạm Minh	Trúc	04/01/2005	Quảng Nam	32TBN7					
16	29207160217	Trần Thị Hương	Trúc	30/09/2005	Phú Yên	32TBN7					
17	24207214504	Nguyễn Thị Thanh	Uyên	07/09/2000	Đà Nẵng	32TBN7					
18	29212556396	Lê Nguyễn Anh	Vương	07/03/2005	Quảng Nam	32TBN7					
19	31210253054	Phạm Chí	Minh	07/11/2006	Đà Nẵng	32TYC4					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG